

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 8  
NĂM HỌC 2021 - 2022**

**PHÒNG: 1**

| STT | SBD | Họ                | Tên  | Ngày sinh  | Lớp | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------|------|------------|-----|---------|
| 1   | 001 | Nguyễn Ngọc Hoài  | An   | 17/06/2008 | 8/2 |         |
| 2   | 002 | Nguyễn Khánh      | An   | 16/03/2008 | 8/7 |         |
| 3   | 003 | Nguyễn Hải Linh   | An   | 21/07/2008 | 8/5 |         |
| 4   | 004 | Nguyễn Phạm Mỹ    | An   | 26/07/2008 | 8/5 |         |
| 5   | 005 | Bùi Quốc          | An   | 23/11/2008 | 8/1 |         |
| 6   | 006 | Nghiêm Xuân Quỳnh | An   | 04/10/2008 | 8/9 |         |
| 7   | 007 | Vũ Bùi Thiên      | An   | 30/12/2008 | 8/7 |         |
| 8   | 008 | Trần Nguyễn Tường | An   | 04/12/2007 | 8/1 |         |
| 9   | 009 | Võ Trương Duy     | Anh  | 26/01/2008 | 8/5 |         |
| 10  | 010 | Nguyễn Đức        | Anh  | 28/12/2008 | 8/9 |         |
| 11  | 011 | Võ Hiền           | Anh  | 27/10/2008 | 8/7 |         |
| 12  | 012 | Quang Kiều        | Anh  | 25/10/2008 | 8/9 |         |
| 13  | 013 | Châu Kim          | Anh  | 09/01/2008 | 8/3 |         |
| 14  | 014 | Nguyễn Đỗ Lan     | Anh  | 09/12/2008 | 8/4 |         |
| 15  | 015 | Nguyễn Ngọc Minh  | Anh  | 29/09/2008 | 8/5 |         |
| 16  | 016 | Nguyễn Minh       | Anh  | 06/09/2008 | 8/8 |         |
| 17  | 017 | La Nhật Minh      | Anh  | 19/08/2008 | 8/6 |         |
| 18  | 018 | Nguyễn Thị Minh   | Anh  | 06/01/2008 | 8/8 |         |
| 19  | 019 | Nguyễn            | Anh  | 28/03/2008 | 8/2 |         |
| 20  | 020 | Phan Vũ Nhật      | Anh  | 30/03/2008 | 8/7 |         |
| 21  | 021 | Hồ Phúc Phương    | Anh  | 23/02/2008 | 8/5 |         |
| 22  | 022 | Vũ Quang          | Anh  | 11/03/2008 | 8/3 |         |
| 23  | 023 | Vương Quốc        | Anh  | 15/06/2008 | 8/5 |         |
| 24  | 024 | Trần Lê Quỳnh     | Anh  | 25/05/2008 | 8/3 |         |
| 25  | 025 | Lưu Ngọc Quỳnh    | Anh  | 01/08/2008 | 8/4 |         |
| 26  | 026 | Thái Lâm Trâm     | Anh  | 23/11/2008 | 8/7 |         |
| 27  | 027 | Phạm Thiên        | Ân   | 10/10/2008 | 8/5 |         |
| 28  | 028 | Cao Hoàng Xuân    | Bách | 09/02/2008 | 8/4 |         |
| 29  | 029 | Hồ Duy            | Bảo  | 04/03/2008 | 8/9 |         |
| 30  | 030 | Lê Đình Gia       | Bảo  | 26/12/2008 | 8/9 |         |

Danh sách này có 30 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 8  
NĂM HỌC 2021 - 2022**

**PHÒNG: 2**

| STT | SBD | Họ                | Tên   | Ngày sinh  | Lớp | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------|-------|------------|-----|---------|
| 1   | 031 | Trần Hà Gia       | Bảo   | 01/01/2008 | 8/7 |         |
| 2   | 032 | Nguyễn Gia        | Bảo   | 21/07/2008 | 8/7 |         |
| 3   | 033 | Trần Võ Gia       | Bảo   | 20/09/2008 | 8/7 |         |
| 4   | 034 | Nguyễn Phúc       | Bảo   | 22/10/2008 | 8/5 |         |
| 5   | 035 | Dương Lê Quốc     | Bảo   | 07/02/2008 | 8/8 |         |
| 6   | 036 | Nguyễn Hoài       | Bảo   | 21/03/2008 | 8/4 |         |
| 7   | 037 | Dương Khải        | Bình  | 15/05/2008 | 8/9 |         |
| 8   | 038 | Huỳnh Nguyễn Bảo  | Châu  | 22/04/2008 | 8/2 |         |
| 9   | 039 | Hàn Bích          | Châu  | 20/01/2008 | 8/1 |         |
| 10  | 040 | Nguyễn Thị Bích   | Châu  | 22/02/2008 | 8/2 |         |
| 11  | 041 | Đinh Ngọc Minh    | Châu  | 26/11/2008 | 8/1 |         |
| 12  | 042 | Hoàng Ngọc Minh   | Châu  | 31/05/2008 | 8/7 |         |
| 13  | 043 | Nguyễn Linh       | Chi   | 25/01/2008 | 8/7 |         |
| 14  | 044 | Đặng Quỳnh        | Chi   | 13/09/2008 | 8/3 |         |
| 15  | 045 | Vô Quỳnh          | Chi   | 28/07/2008 | 8/6 |         |
| 16  | 046 | Đỗ Công           | Chính | 11/06/2008 | 8/6 |         |
| 17  | 047 | Nguyễn Anh        | Cường | 13/03/2008 | 8/1 |         |
| 18  | 048 | Nguyễn Thành      | Danh  | 19/10/2008 | 8/6 |         |
| 19  | 049 | Trần Đình Vinh    | Danh  | 22/07/2008 | 8/9 |         |
| 20  | 050 | Phạm Nguyễn Ngọc  | Diệu  | 10/09/2008 | 8/8 |         |
| 21  | 051 | Nguyễn Mỹ         | Dung  | 25/10/2008 | 8/6 |         |
| 22  | 052 | Nguyễn Tấn        | Dũng  | 18/07/2008 | 8/7 |         |
| 23  | 053 | Phạm Trí          | Dũng  | 16/11/2008 | 8/8 |         |
| 24  | 054 | Lê Trung          | Dũng  | 14/10/2008 | 8/9 |         |
| 25  | 055 | Lê Hoàng          | Duy   | 14/05/2008 | 8/5 |         |
| 26  | 056 | Trần Nguyễn Hoàng | Duy   | 06/05/2008 | 8/7 |         |
| 27  | 057 | Vũ Châu Minh      | Duy   | 26/06/2008 | 8/2 |         |
| 28  | 058 | Nguyễn Quốc       | Duy   | 08/07/2008 | 8/2 |         |
| 29  | 059 | Trần Thị Hồng     | Đào   | 29/01/2008 | 8/2 |         |
| 30  | 060 | Nguyễn Duy        | Đạt   | 10/01/2008 | 8/3 |         |

Danh sách này có 30 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 8  
NĂM HỌC 2021 - 2022**

**PHÒNG: 3**

| STT | SBD | Họ              | Tên  | Ngày sinh  | Lớp | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------|------|------------|-----|---------|
| 1   | 061 | Nguyễn Trí      | Đạt  | 13/04/2008 | 8/1 |         |
| 2   | 062 | Bùi Trường      | Đạt  | 11/11/2008 | 8/9 |         |
| 3   | 063 | Trần Hải        | Đăng | 17/10/2008 | 8/9 |         |
| 4   | 064 | Trần Hải        | Đăng | 01/11/2008 | 8/1 |         |
| 5   | 065 | Nguyễn Minh     | Điền | 01/04/2008 | 8/3 |         |
| 6   | 066 | Phạm Minh       | Đô   | 16/11/2008 | 8/9 |         |
| 7   | 067 | Trương Quảng    | Đồng | 19/10/2008 | 8/6 |         |
| 8   | 068 | Lý Anh          | Đức  | 07/06/2008 | 8/2 |         |
| 9   | 069 | Bùi Minh        | Đức  | 17/01/2008 | 8/6 |         |
| 10  | 070 | Bùi Nguyễn Minh | Đức  | 11/07/2008 | 8/8 |         |
| 11  | 071 | Vô Văn          | Đức  | 20/11/2008 | 8/1 |         |
| 12  | 072 | Lương Vĩnh      | Đức  | 07/01/2008 | 8/1 |         |
| 13  | 073 | Phạm Ngọc       | Hải  | 06/08/2008 | 8/1 |         |
| 14  | 074 | Lê Thanh        | Hải  | 26/08/2008 | 8/1 |         |
| 15  | 075 | Hoàng Trung     | Hải  | 20/08/2008 | 8/7 |         |
| 16  | 076 | Phan Tuấn       | Hải  | 29/11/2008 | 8/3 |         |
| 17  | 077 | Huỳnh Thị Minh  | Hạnh | 17/07/2008 | 8/1 |         |
| 18  | 078 | Nguyễn Thị Kim  | Hằng | 19/03/2008 | 8/3 |         |
| 19  | 079 | Hồ Bảo          | Hân  | 13/10/2008 | 8/2 |         |
| 20  | 080 | Trần Bảo        | Hân  | 23/11/2008 | 8/8 |         |
| 21  | 081 | Mạc Gia         | Hân  | 08/08/2008 | 8/4 |         |
| 22  | 082 | Huỳnh Ngọc Gia  | Hân  | 05/12/2008 | 8/1 |         |
| 23  | 083 | Ngô Gia         | Hân  | 14/07/2008 | 8/1 |         |
| 24  | 084 | Nguyễn Ngọc     | Hân  | 31/01/2008 | 8/3 |         |
| 25  | 085 | Vũ Ngọc         | Hân  | 14/12/2008 | 8/9 |         |
| 26  | 086 | Trần Nhã        | Hân  | 17/10/2008 | 8/2 |         |
| 27  | 087 | Hoàng Hữu       | Hiền | 01/08/2008 | 8/4 |         |
| 28  | 088 | Nguyễn Xuân     | Hiền | 12/01/2008 | 8/8 |         |
| 29  | 089 | Vũ Hoàng        | Hiệp | 07/10/2008 | 8/8 |         |
| 30  | 090 | Phạm Minh       | Hiếu | 28/03/2008 | 8/2 |         |

Danh sách này có 30 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 8  
NĂM HỌC 2021 - 2022**

**PHÒNG: 4**

| STT | SBD | Họ                 | Tên   | Ngày sinh  | Lớp | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------|-------|------------|-----|---------|
| 1   | 091 | Vũ Minh            | Hiếu  | 06/03/2008 | 8/4 |         |
| 2   | 092 | Đỗ Trịnh Trung     | Hiếu  | 12/01/2008 | 8/5 |         |
| 3   | 093 | Phan Thị Quỳnh     | Hoa   | 08/09/2008 | 8/5 |         |
| 4   | 094 | Đỗ Phúc Đức        | Hoàng | 26/02/2008 | 8/6 |         |
| 5   | 095 | Nguyễn Văn Huy     | Hoàng | 25/07/2008 | 8/2 |         |
| 6   | 096 | Hoàng Minh Gia     | Huân  | 01/09/2008 | 8/1 |         |
| 7   | 097 | Vũ Đức Bảo         | Huy   | 25/12/2008 | 8/5 |         |
| 8   | 098 | Nguyễn Trương Bảo  | Huy   | 25/10/2008 | 8/9 |         |
| 9   | 099 | Nguyễn Đức         | Huy   | 26/08/2008 | 8/2 |         |
| 10  | 100 | Nguyễn Đức         | Huy   | 27/04/2008 | 8/5 |         |
| 11  | 101 | Nguyễn Đức Gia     | Huy   | 29/12/2007 | 8/4 |         |
| 12  | 102 | Dương Khải         | Huy   | 12/11/2008 | 8/8 |         |
| 13  | 103 | Trương Hoàng Minh  | Huy   | 04/07/2008 | 8/2 |         |
| 14  | 104 | Hồ Minh            | Huy   | 13/09/2008 | 8/5 |         |
| 15  | 105 | Nguyễn Nhật Quang  | Huy   | 26/02/2008 | 8/4 |         |
| 16  | 106 | Nguyễn Trọng Quang | Huy   | 20/10/2008 | 8/9 |         |
| 17  | 107 | Tạ Quốc            | Huy   | 23/06/2008 | 8/3 |         |
| 18  | 108 | Nguyễn Tuấn        | Huy   | 26/08/2008 | 8/3 |         |
| 19  | 109 | Vũ Kiến            | Hưng  | 04/08/2008 | 8/1 |         |
| 20  | 110 | Nguyễn Hoàng Tuấn  | Hưng  | 18/02/2008 | 8/9 |         |
| 21  | 111 | Dương Quỳnh        | Hương | 01/07/2008 | 8/6 |         |
| 22  | 112 | Nguyễn Ngọc        | Khải  | 02/04/2008 | 8/4 |         |
| 23  | 113 | Đỗ An              | Khang | 16/09/2008 | 8/2 |         |
| 24  | 114 | Lê Trần Bảo        | Khang | 24/04/2008 | 8/6 |         |
| 25  | 115 | Vô Duy             | Khang | 07/02/2008 | 8/5 |         |
| 26  | 116 | Phạm Vũ Duy        | Khang | 13/09/2008 | 8/7 |         |
| 27  | 117 | Vũ Gia             | Khang | 21/07/2008 | 8/9 |         |
| 28  | 118 | Nguyễn Hoàng       | Khang | 10/07/2008 | 8/7 |         |
| 29  | 119 | Nguyễn Lê Minh     | Khang | 25/02/2008 | 8/3 |         |
| 30  | 120 | Nguyễn             | Khang | 10/08/2008 | 8/6 |         |

Danh sách này có 30 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 8  
NĂM HỌC 2021 - 2022**

**PHÒNG: 5**

| STT | SBD | Họ                 | Tên   | Ngày sinh  | Lớp | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------|-------|------------|-----|---------|
| 1   | 121 | Nguyễn Nhật        | Khang | 27/06/2008 | 8/6 |         |
| 2   | 122 | Nguyễn Phú         | Khang | 04/11/2008 | 8/7 |         |
| 3   | 123 | Nguyễn Trần Thái   | Khang | 24/02/2008 | 8/8 |         |
| 4   | 124 | Quách Vĩnh         | Khang | 12/03/2008 | 8/5 |         |
| 5   | 125 | Lê Nguyễn Bảo      | Khanh | 06/09/2008 | 8/8 |         |
| 6   | 126 | Võ Ngọc Đan        | Khanh | 08/01/2008 | 8/4 |         |
| 7   | 127 | Đỗ Hoàng Mai       | Khanh | 01/11/2008 | 8/8 |         |
| 8   | 128 | Nguyễn Nhật Nguyên | Khanh | 29/01/2008 | 8/7 |         |
| 9   | 129 | Nguyễn Hoàng Phi   | Khanh | 24/11/2008 | 8/5 |         |
| 10  | 130 | Trần Quỳnh         | Khanh | 07/09/2008 | 8/8 |         |
| 11  | 131 | Vũ Huỳnh Vân       | Khanh | 05/07/2008 | 8/8 |         |
| 12  | 132 | Tô Bửu             | Khánh | 01/10/2008 | 8/8 |         |
| 13  | 133 | Phạm Duy           | Khánh | 24/11/2008 | 8/4 |         |
| 14  | 134 | Phạm Hoàng         | Khánh | 18/05/2008 | 8/8 |         |
| 15  | 135 | Nguyễn Hồng        | Khánh | 10/07/2008 | 8/2 |         |
| 16  | 136 | Phan Huy           | Khánh | 04/11/2008 | 8/3 |         |
| 17  | 137 | Trần Ngọc          | Khánh | 19/05/2008 | 8/5 |         |
| 18  | 138 | Đỗ Lê Nhật         | Khánh | 12/11/2008 | 8/4 |         |
| 19  | 139 | Trần               | Khánh | 02/12/2008 | 8/8 |         |
| 20  | 140 | Nguyễn Trần Trọng  | Khiêm | 21/07/2008 | 8/8 |         |
| 21  | 141 | Trần Anh           | Khoa  | 18/05/2008 | 8/9 |         |
| 22  | 142 | Vũ Anh             | Khoa  | 04/08/2008 | 8/2 |         |
| 23  | 143 | Nguyễn Lê Đăng     | Khoa  | 02/11/2008 | 8/4 |         |
| 24  | 144 | Nguyễn Đăng        | Khoa  | 30/05/2008 | 8/1 |         |
| 25  | 145 | Lê Nguyễn Đăng     | Khoa  | 14/07/2008 | 8/8 |         |
| 26  | 146 | Trần Đăng          | Khoa  | 15/10/2008 | 8/6 |         |
| 27  | 147 | Đặng Đình Minh     | Khoa  | 13/09/2008 | 8/4 |         |
| 28  | 148 | Hoàng Lê Minh      | Khoa  | 27/05/2008 | 8/3 |         |
| 29  | 149 | Lê Văn Anh         | Khôi  | 12/07/2008 | 8/4 |         |
| 30  | 150 | Đỗ Công Đăng       | Khôi  | 03/04/2008 | 8/1 |         |

Danh sách này có 30 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 8**  
**NĂM HỌC 2021 - 2022**

**PHÒNG: 6**

| STT | SBD | Họ                | Tên  | Ngày sinh  | Lớp | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------|------|------------|-----|---------|
| 1   | 151 | Trương Hoàng Đăng | Khôi | 29/04/2008 | 8/5 |         |
| 2   | 152 | Nguyễn Hữu Đăng   | Khôi | 30/05/2008 | 8/1 |         |
| 3   | 153 | Lê Phúc Đăng      | Khôi | 25/10/2007 | 8/3 |         |
| 4   | 154 | Nguyễn Vũ Đăng    | Khôi | 05/05/2008 | 8/1 |         |
| 5   | 155 | Nguyễn Mai        | Khôi | 29/10/2008 | 8/6 |         |
| 6   | 156 | Phạm Minh         | Khôi | 10/04/2008 | 8/3 |         |
| 7   | 157 | Đỗ Nguyên         | Khôi | 10/12/2008 | 8/8 |         |
| 8   | 158 | Phạm Đức Thiên    | Khôi | 04/09/2008 | 8/4 |         |
| 9   | 159 | Đặng Tuấn         | Khôi | 20/11/2008 | 8/7 |         |
| 10  | 160 | Tô Hoàng          | Kim  | 19/08/2008 | 8/3 |         |
| 11  | 161 | Phạm Võ Hoàng     | Kim  | 05/04/2008 | 8/4 |         |
| 12  | 162 | Đinh Mẫn          | Kỳ   | 08/08/2008 | 8/1 |         |
| 13  | 163 | Phạm Xuân         | Lam  | 10/01/2008 | 8/9 |         |
| 14  | 164 | Lê Hoàng Mai      | Lâm  | 30/10/2008 | 8/9 |         |
| 15  | 165 | Dương Thanh       | Lâm  | 30/10/2008 | 8/7 |         |
| 16  | 166 | Nguyễn Vũ Hoàng   | Lân  | 16/06/2008 | 8/1 |         |
| 17  | 167 | Huỳnh Gia         | Linh | 23/08/2008 | 8/1 |         |
| 18  | 168 | Phan Gia          | Linh | 21/07/2008 | 8/7 |         |
| 19  | 169 | Đào Thái Hoàng    | Linh | 04/04/2008 | 8/8 |         |
| 20  | 170 | Huỳnh Khánh       | Linh | 23/08/2008 | 8/1 |         |
| 21  | 171 | Trần Khánh        | Linh | 08/05/2008 | 8/2 |         |
| 22  | 172 | Lê Trần Khánh     | Linh | 30/07/2008 | 8/8 |         |
| 23  | 173 | Nguyễn Phạm Mỹ    | Linh | 26/12/2007 | 8/8 |         |
| 24  | 174 | Đỗ Hoàng Nhật     | Linh | 06/04/2008 | 8/6 |         |
| 25  | 175 | Lục Bùi Phương    | Linh | 13/08/2008 | 8/3 |         |
| 26  | 176 | Vũ Phan Phương    | Linh | 28/11/2008 | 8/9 |         |
| 27  | 177 | Đỗ Tuấn           | Linh | 11/11/2008 | 8/6 |         |
| 28  | 178 | Cao Mạnh Bảo      | Long | 27/04/2008 | 8/7 |         |
| 29  | 179 | Nguyễn Vũ Hoàng   | Long | 16/06/2008 | 8/1 |         |
| 30  | 180 | Đường Kiến        | Long | 18/08/2008 | 8/9 |         |

Danh sách này có 30 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 8  
NĂM HỌC 2021 - 2022**

**PHÒNG: 7**

| STT | SBD | Họ                 | Tên  | Ngày sinh  | Lớp | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------|------|------------|-----|---------|
| 1   | 181 | Nguyễn Võ Kinh     | Luân | 22/05/2008 | 8/7 |         |
| 2   | 182 | Đoàn Danh Thế      | Luân | 23/09/2008 | 8/5 |         |
| 3   | 183 | Nguyễn Phụng Hoàng | Mai  | 04/01/2008 | 8/3 |         |
| 4   | 184 | Nguyễn Hoàng Trâm  | Mai  | 22/10/2008 | 8/7 |         |
| 5   | 185 | Phan Hoàng         | Mi   | 14/11/2008 | 8/2 |         |
| 6   | 186 | Nguyễn Kỳ Bảo      | Minh | 01/01/2008 | 8/7 |         |
| 7   | 187 | Nguyễn Đức         | Minh | 19/06/2008 | 8/6 |         |
| 8   | 188 | Bùi Ngọc Khánh     | Minh | 13/09/2008 | 8/8 |         |
| 9   | 189 | Trần Nhật          | Minh | 20/07/2008 | 8/8 |         |
| 10  | 190 | Nguyễn Hữu Phúc    | Minh | 19/02/2008 | 8/7 |         |
| 11  | 191 | Đinh Lê Quang      | Minh | 04/05/2008 | 8/4 |         |
| 12  | 192 | Phạm Trần Quang    | Minh | 16/01/2008 | 8/2 |         |
| 13  | 193 | Lê Nguyễn Thiên    | Minh | 24/11/2008 | 8/6 |         |
| 14  | 194 | Trần Tiến          | Minh | 13/06/2008 | 8/2 |         |
| 15  | 195 | Nguyễn Tuấn        | Minh | 17/01/2008 | 8/8 |         |
| 16  | 196 | Nguyễn Hồng Hải    | My   | 27/04/2008 | 8/3 |         |
| 17  | 197 | Đặng Ngọc          | My   | 12/02/2008 | 8/2 |         |
| 18  | 198 | Đỗ Tom             | My   | 04/04/2008 | 8/9 |         |
| 19  | 199 | Châu Trà           | My   | 22/06/2008 | 8/7 |         |
| 20  | 200 | Lê Hoàng           | Nam  | 21/10/2008 | 8/2 |         |
| 21  | 201 | Đặng Võ Hoàng      | Nam  | 17/07/2008 | 8/1 |         |
| 22  | 202 | Mai Hoàng Nhật     | Nam  | 19/11/2008 | 8/9 |         |
| 23  | 203 | Trần Hồng          | Ngân | 30/04/2008 | 8/4 |         |
| 24  | 204 | Nguyễn Mai         | Ngân | 02/03/2008 | 8/4 |         |
| 25  | 205 | Trần Phương        | Ngân | 28/08/2008 | 8/8 |         |
| 26  | 206 | Nguyễn Thanh       | Ngân | 10/03/2008 | 8/2 |         |
| 27  | 207 | Phan Thanh         | Ngân | 02/12/2008 | 8/4 |         |
| 28  | 208 | Bùi Thiên          | Ngân | 06/09/2008 | 8/3 |         |
| 29  | 209 | Nguyễn Ngọc Thiên  | Ngân | 01/05/2008 | 8/4 |         |
| 30  | 210 | Nguyễn Ngọc Gia    | Nghi | 08/04/2008 | 8/3 |         |

Danh sách này có 30 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 8  
NĂM HỌC 2021 - 2022**

**PHÒNG: 8**

| STT | SBD | Họ                 | Tên    | Ngày sinh  | Lớp | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------|--------|------------|-----|---------|
| 1   | 211 | Vô Phúc Gia        | Nghi   | 03/01/2008 | 8/7 |         |
| 2   | 212 | Phạm Bá Xuân       | Nghi   | 19/09/2008 | 8/8 |         |
| 3   | 213 | Nguyễn Huỳnh Thanh | Nghĩa  | 12/08/2008 | 8/2 |         |
| 4   | 214 | Trần Hoàng Bảo     | Ngọc   | 19/04/2008 | 8/6 |         |
| 5   | 215 | Trịnh Phan Bảo     | Ngọc   | 04/06/2007 | 8/5 |         |
| 6   | 216 | Nguyễn Trần Bảo    | Ngọc   | 27/02/2008 | 8/5 |         |
| 7   | 217 | Trần Phạm Bích     | Ngọc   | 22/04/2008 | 8/8 |         |
| 8   | 218 | Nguyễn Thị Bích    | Ngọc   | 28/01/2008 | 8/9 |         |
| 9   | 219 | Thân Thị Bích      | Ngọc   | 11/01/2008 | 8/3 |         |
| 10  | 220 | Hoàng Thị Kim      | Ngọc   | 29/01/2008 | 8/9 |         |
| 11  | 221 | Vô Thị Kim         | Ngọc   | 05/01/2008 | 8/4 |         |
| 12  | 222 | Vô Đặng Như        | Ngọc   | 04/11/2008 | 8/5 |         |
| 13  | 223 | Lê Thị Yến         | Ngọc   | 16/04/2008 | 8/5 |         |
| 14  | 224 | Lê Đình            | Nguyên | 12/04/2008 | 8/9 |         |
| 15  | 225 | Nguyễn Trần Thanh  | Nhã    | 06/11/2008 | 8/7 |         |
| 16  | 226 | Nguyễn Hoàng       | Nhân   | 07/10/2008 | 8/2 |         |
| 17  | 227 | Nguyễn Lê Thành    | Nhân   | 27/05/2007 | 8/2 |         |
| 18  | 228 | Phùng Văn          | Nhân   | 17/02/2008 | 8/9 |         |
| 19  | 229 | Ngô Hoàng          | Nhật   | 14/08/2008 | 8/3 |         |
| 20  | 230 | Nguyễn Lê Anh      | Nhi    | 30/03/2008 | 8/5 |         |
| 21  | 231 | Nguyễn Ngọc Bảo    | Nhi    | 28/01/2008 | 8/5 |         |
| 22  | 232 | Phạm Nguyễn Gia    | Nhi    | 22/05/2008 | 8/9 |         |
| 23  | 233 | Nguyễn Minh Ngọc   | Nhi    | 13/08/2008 | 8/5 |         |
| 24  | 234 | Cao Phương         | Nhi    | 11/03/2008 | 8/5 |         |
| 25  | 235 | Mai Phương         | Nhi    | 06/02/2008 | 8/6 |         |
| 26  | 236 | Lê Thảo            | Nhi    | 19/01/2008 | 8/3 |         |
| 27  | 237 | Hồ Huỳnh Vân       | Nhi    | 29/09/2008 | 8/5 |         |
| 28  | 238 | Trương Ý           | Nhi    | 06/11/2008 | 8/7 |         |
| 29  | 239 | Trần Đỗ Yến        | Nhi    | 08/08/2008 | 8/4 |         |
| 30  | 240 | Nguyễn Ngọc Yến    | Nhi    | 28/04/2008 | 8/6 |         |

Danh sách này có 30 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 8  
NĂM HỌC 2021 - 2022**

**PHÒNG: 9**

| STT | SBD | Họ                 | Tên   | Ngày sinh  | Lớp | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------|-------|------------|-----|---------|
| 1   | 241 | Vũ Quỳnh Yên       | Nhi   | 01/07/2008 | 8/6 |         |
| 2   | 242 | Mai Xuân           | Nhiên | 17/08/2008 | 8/9 |         |
| 3   | 243 | Trịnh Hoàng Tuyết  | Nhung | 04/12/2008 | 8/5 |         |
| 4   | 244 | Nguyễn Hồ Linh     | Như   | 31/08/2008 | 8/1 |         |
| 5   | 245 | Phạm Quỳnh         | Như   | 31/07/2008 | 8/1 |         |
| 6   | 246 | Nguyễn Thị Quỳnh   | Như   | 27/09/2007 | 8/6 |         |
| 7   | 247 | Nguyễn Tâm         | Như   | 26/10/2008 | 8/7 |         |
| 8   | 248 | Nguyễn Thanh       | Như   | 27/12/2008 | 8/9 |         |
| 9   | 249 | Đặng Thùy          | Như   | 29/05/2008 | 8/3 |         |
| 10  | 250 | Nguyễn Hoàng Yên   | Như   | 20/06/2008 | 8/1 |         |
| 11  | 251 | Vũ Cường           | Phát  | 04/08/2008 | 8/5 |         |
| 12  | 252 | Nguyễn Huỳnh Gia   | Phát  | 09/05/2008 | 8/3 |         |
| 13  | 253 | Nguyễn Gia         | Phát  | 29/10/2008 | 8/8 |         |
| 14  | 254 | Huỳnh Lê Tấn       | Phát  | 25/12/2007 | 8/2 |         |
| 15  | 255 | Nguyễn Gia         | Phú   | 16/04/2008 | 8/5 |         |
| 16  | 256 | Nguyễn Minh        | Phú   | 27/12/2008 | 8/8 |         |
| 17  | 257 | Đỗ Nguyễn Gia      | Phúc  | 18/08/2008 | 8/8 |         |
| 18  | 258 | Nguyễn Hoàng       | Phúc  | 31/07/2008 | 8/9 |         |
| 19  | 259 | Nguyễn Hoàng       | Phúc  | 29/08/2008 | 8/4 |         |
| 20  | 260 | Huỳnh Vũ Khang     | Phúc  | 06/03/2008 | 8/2 |         |
| 21  | 261 | Nguyễn Ngọc        | Phúc  | 14/08/2008 | 8/3 |         |
| 22  | 262 | Đặng Nguyên        | Phúc  | 21/05/2008 | 8/7 |         |
| 23  | 263 | Mai Như            | Phúc  | 06/03/2008 | 8/2 |         |
| 24  | 264 | Huỳnh Lê Thanh     | Phúc  | 25/08/2008 | 8/5 |         |
| 25  | 265 | Nguyễn Hoàng Thiên | Phúc  | 15/04/2007 | 8/6 |         |
| 26  | 266 | Vô Hồ Thiên        | Phúc  | 28/08/2008 | 8/9 |         |
| 27  | 267 | Đặng Hoàng Trọng   | Phúc  | 22/10/2008 | 8/5 |         |
| 28  | 268 | Bùi Tuấn           | Phúc  | 25/06/2008 | 8/5 |         |
| 29  | 269 | Vũ Thị Kim         | Phụng | 13/08/2008 | 8/1 |         |
| 30  | 270 | Nguyễn Trương Minh | Phụng | 28/06/2008 | 8/7 |         |

Danh sách này có 30 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 8  
NĂM HỌC 2021 - 2022**

**PHÒNG: 10**

| STT | SBD | Họ                | Tên    | Ngày sinh  | Lớp | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------|--------|------------|-----|---------|
| 1   | 271 | Hà Hồng           | Phước  | 09/04/2008 | 8/8 |         |
| 2   | 272 | Huỳnh Hữu         | Phước  | 08/11/2008 | 8/7 |         |
| 3   | 273 | Nguyễn Hà         | Phương | 29/09/2008 | 8/9 |         |
| 4   | 274 | Đặng Nguyễn Lan   | Phương | 27/05/2008 | 8/3 |         |
| 5   | 275 | Phạm Trần Mai     | Phương | 30/05/2008 | 8/6 |         |
| 6   | 276 | Nguyễn Trần Nhã   | Phương | 20/07/2008 | 8/7 |         |
| 7   | 277 | Trần Thiện Hồng   | Phượng | 13/04/2008 | 8/6 |         |
| 8   | 278 | Vũ Thị Kim        | Phượng | 13/08/2008 | 8/1 |         |
| 9   | 279 | Huỳnh Thị Ngọc    | Phượng | 06/12/2008 | 8/4 |         |
| 10  | 280 | Đặng Hoàng        | Quân   | 12/11/2008 | 8/9 |         |
| 11  | 281 | Lê Nguyễn Hoàng   | Quân   | 31/01/2008 | 8/8 |         |
| 12  | 282 | Nguyễn Huy        | Quân   | 01/08/2008 | 8/8 |         |
| 13  | 283 | Hồ Minh           | Quân   | 20/01/2008 | 8/8 |         |
| 14  | 284 | Lê Minh           | Quân   | 16/11/2008 | 8/8 |         |
| 15  | 285 | Thái Bảo          | Quyên  | 23/02/2008 | 8/1 |         |
| 16  | 286 | Vũ Thị Bảo        | Quyên  | 05/11/2008 | 8/1 |         |
| 17  | 287 | Nguyễn Ngọc Đỗ    | Quyên  | 26/05/2008 | 8/2 |         |
| 18  | 288 | Lê Ngân           | Quỳnh  | 20/01/2008 | 8/8 |         |
| 19  | 289 | Bùi Lê Như        | Quỳnh  | 26/11/2008 | 8/5 |         |
| 20  | 290 | Nguyễn Thị Như    | Quỳnh  | 08/10/2008 | 8/3 |         |
| 21  | 291 | Nguyễn Vũ Tú      | Quỳnh  | 03/02/2008 | 8/8 |         |
| 22  | 292 | Nguyễn Trần Minh  | Sang   | 04/04/2008 | 8/9 |         |
| 23  | 293 | Lương Hữu         | Tài    | 07/04/2008 | 8/6 |         |
| 24  | 294 | Phạm Nguyễn Thành | Tài    | 14/01/2008 | 8/6 |         |
| 25  | 295 | Nguyễn Chí        | Tâm    | 02/10/2008 | 8/6 |         |
| 26  | 296 | Nguyễn Huỳnh Minh | Tâm    | 31/01/2008 | 8/1 |         |
| 27  | 297 | Nguyễn Huy        | Tân    | 23/02/2008 | 8/7 |         |
| 28  | 298 | Nguyễn Trịnh Minh | Thái   | 27/02/2008 | 8/3 |         |
| 29  | 299 | Nguyễn Thành      | Thái   | 28/01/2008 | 8/3 |         |
| 30  | 300 | Nguyễn Bùi Kim    | Thanh  | 13/03/2008 | 8/6 |         |

Danh sách này có 30 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 8  
NĂM HỌC 2021 - 2022**

**PHÒNG: 11**

| STT           | SBD            | Họ                       | Tên            | Ngày sinh             | Lớp            | Ghi chú |
|---------------|----------------|--------------------------|----------------|-----------------------|----------------|---------|
| 1             | 301            | Đào Văn                  | Thanh          | 26/10/2008            | 8/9            |         |
| 2             | 302            | Nguyễn Hoàng             | Thành          | 03/08/2008            | 8/1            |         |
| 3             | 303            | Nguyễn Minh              | Thành          | 17/10/2008            | 8/6            |         |
| 4             | 304            | Trần Nhựt                | Thành          | 15/12/2008            | 8/2            |         |
| 5             | 305            | Phạm Quốc                | Thành          | 19/03/2008            | 8/2            |         |
| 6             | 306            | Nguyễn Xuân              | Thành          | 03/08/2008            | 8/3            |         |
| 7             | 307            | Nguyễn Vũ Như            | Thảo           | 18/07/2008            | 8/3            |         |
| 8             | 308            | Trương Thị Thanh         | Thảo           | 15/12/2008            | 8/5            |         |
| 9             | 309            | Trần Thanh               | Thảo           | 06/12/2008            | 8/6            |         |
| 10            | 310            | Trần Nhật                | Thiên          | 05/03/2008            | 8/4            |         |
| 11            | 311            | Lê Y                     | Thiên          | 09/06/2008            | 8/6            |         |
| 12            | 312            | Trần Hoàn Mỹ             | Thiện          | 24/09/2008            | 8/2            |         |
| 13            | 313            | Võ Nam                   | Thiện          | 30/11/2008            | 8/3            |         |
| 14            | 314            | Lê Nguyễn Ngọc           | Thiện          | 04/12/2008            | 8/2            |         |
| 15            | 315            | Trần Bảo                 | Thịnh          | 05/06/2008            | 8/8            |         |
| 16            | 316            | Nguyễn Khang             | Thịnh          | 24/12/2007            | 8/1            |         |
| 17            | 317            | Nguyễn Quốc              | Thịnh          | 07/07/2008            | 8/4            |         |
| 18            | 318            | Trần Quỳnh               | Thoa           | 02/09/2008            | 8/6            |         |
| 19            | 319            | Nguyễn Phú               | Thuận          | 01/06/2008            | 8/1            |         |
| 20            | 320            | Nguyễn Đức Anh           | Thư            | 17/12/2008            | 8/9            |         |
| 21            | 321            | Trần Hoàng Anh           | Thư            | 10/06/2008            | 8/3            |         |
| 22            | 322            | Lê Anh                   | Thư            | 08/08/2008            | 8/4            |         |
| 23            | 323            | Vũ Ngọc Anh              | Thư            | 31/08/2008            | 8/2            |         |
| 24            | 324            | Phan Anh                 | Thư            | 02/12/2008            | 8/7            |         |
| 25            | 325            | Nguyễn Trần Anh          | Thư            | 28/08/2008            | 8/1            |         |
| <del>26</del> | <del>326</del> | <del>Trần Bảo Minh</del> | <del>Thư</del> | <del>13/12/2008</del> | <del>8/4</del> |         |
| 27            | 327            | Lê Ngọc Minh             | Thư            | 25/02/2008            | 8/5            |         |
| 28            | 328            | Nguyễn Ngọc Minh         | Thư            | 09/06/2008            | 8/8            |         |
| 29            | 329            | Hồ Tú Minh               | Thư            | 11/01/2008            | 8/4            |         |
| 30            | 330            | Đinh Phương              | Thư            | 01/12/2008            | 8/2            |         |

Danh sách này có 30 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 8  
NĂM HỌC 2021 - 2022**

**PHÒNG: 12**

| STT | SBD | Họ                | Tên   | Ngày sinh  | Lớp | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------|-------|------------|-----|---------|
| 1   | 331 | Phạm Hà Bảo       | Thy   | 04/04/2008 | 8/8 |         |
| 2   | 332 | Nguyễn Hà         | Thy   | 27/02/2008 | 8/4 |         |
| 3   | 333 | Trần Lê Phương    | Thy   | 17/12/2008 | 8/3 |         |
| 4   | 334 | Lê Hoàng          | Tiến  | 09/02/2008 | 8/9 |         |
| 5   | 335 | Đặng Quốc         | Tiến  | 14/10/2008 | 8/4 |         |
| 6   | 336 | Trần Thành        | Tín   | 23/06/2008 | 8/4 |         |
| 7   | 337 | Võ Thiện          | Tín   | 16/04/2008 | 8/6 |         |
| 8   | 338 | Trần Quang        | Toàn  | 11/01/2008 | 8/4 |         |
| 9   | 339 | Đinh Vĩnh         | Toàn  | 05/07/2008 | 8/9 |         |
| 10  | 340 | Nguyễn Xuân       | Toàn  | 20/08/2008 | 8/5 |         |
| 11  | 341 | Trần Phước        | Tới   | 17/09/2008 | 8/4 |         |
| 12  | 342 | Vũ Đình Thảo      | Trang | 07/03/2008 | 8/3 |         |
| 13  | 343 | Trần Huỳnh Ngọc   | Trâm  | 11/04/2008 | 8/4 |         |
| 14  | 344 | Trần Thị Ngọc     | Trâm  | 12/06/2008 | 8/5 |         |
| 15  | 345 | Lê Quách Bảo      | Trân  | 04/01/2008 | 8/4 |         |
| 16  | 346 | Nguyễn Đoàn Huyền | Trân  | 02/03/2008 | 8/9 |         |
| 17  | 347 | Nguyễn Hữu Ngọc   | Trân  | 20/05/2008 | 8/3 |         |
| 18  | 348 | Nguyễn Lê Ngọc    | Trân  | 21/11/2008 | 8/1 |         |
| 19  | 349 | Phan Nguyễn Ngọc  | Trân  | 01/07/2008 | 8/8 |         |
| 20  | 350 | Hồ Nguyễn Châu    | Trí   | 28/01/2008 | 8/9 |         |
| 21  | 351 | Nguyễn Phan Đức   | Trí   | 10/09/2008 | 8/3 |         |
| 22  | 352 | Vũ Đức            | Trí   | 08/09/2008 | 8/5 |         |
| 23  | 353 | Nguyễn Minh       | Trí   | 02/06/2008 | 8/9 |         |
| 24  | 354 | Nguyễn Ngọc Thanh | Trúc  | 22/10/2008 | 8/7 |         |
| 25  | 355 | Vũ Thanh          | Trúc  | 09/06/2008 | 8/2 |         |
| 26  | 356 | Đặng Trí          | Trung | 17/09/2008 | 8/2 |         |
| 27  | 357 | Nguyễn Lê Anh     | Tuấn  | 20/05/2008 | 8/5 |         |
| 28  | 358 | Phan Mạnh         | Tuấn  | 17/02/2008 | 8/4 |         |
| 29  | 359 | Ngô Thái          | Tuấn  | 16/02/2008 | 8/6 |         |
| 30  | 360 | Đặng Xuân         | Tùng  | 29/01/2008 | 8/3 |         |

Danh sách này có 30 học sinh

**DANH SÁCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 - KHỐI 8  
NĂM HỌC 2021 - 2022**

**PHÒNG: 13**

| STT | SBD | Họ                 | Tên   | Ngày sinh  | Lớp | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------|-------|------------|-----|---------|
| 1   | 361 | Nguyễn Xuân        | Tùng  | 15/03/2008 | 8/4 |         |
| 2   | 362 | Nguyễn Ngọc Mỹ     | Tuyền | 31/10/2008 | 8/6 |         |
| 3   | 363 | Lợi Minh           | Tuyết | 22/06/2008 | 8/4 |         |
| 4   | 364 | Tôn Uyên Ngừ       | Uyên  | 27/11/2008 | 8/1 |         |
| 5   | 365 | Hồ Ngọc Phương     | Uyên  | 25/10/2008 | 8/5 |         |
| 6   | 366 | Phạm Hồng          | Vân   | 28/11/2008 | 8/4 |         |
| 7   | 367 | Nguyễn Việt Phương | Vi    | 13/10/2008 | 8/6 |         |
| 8   | 368 | Lý Quang           | Vinh  | 09/08/2008 | 8/9 |         |
| 9   | 369 | Đặng Đình Trung    | Vinh  | 12/12/2008 | 8/6 |         |
| 10  | 370 | Nguyễn Lưu Anh     | Vũ    | 24/11/2008 | 8/4 |         |
| 11  | 371 | Trương Anh         | Vũ    | 15/04/2008 | 8/7 |         |
| 12  | 372 | Trương Trần        | Vũ    | 06/01/2008 | 8/7 |         |
| 13  | 373 | Nguyễn Huỳnh Ánh   | Vy    | 27/11/2008 | 8/6 |         |
| 14  | 374 | Trần Nguyễn Khánh  | Vy    | 09/05/2008 | 8/2 |         |
| 15  | 375 | Sơn Lê Kiều        | Vy    | 01/02/2008 | 8/1 |         |
| 16  | 376 | Trần Lâm           | Vy    | 03/03/2006 | 8/3 |         |
| 17  | 377 | Hoàng Minh         | Vy    | 08/06/2008 | 8/1 |         |
| 18  | 378 | Nguyễn Đoàn Phương | Vy    | 29/02/2008 | 8/1 |         |
| 19  | 379 | Nguyễn Ngọc Phương | Vy    | 15/07/2008 | 8/9 |         |
| 20  | 380 | Nguyễn Phương      | Vy    | 25/03/2008 | 8/2 |         |
| 21  | 381 | Văn Ngọc Cát Tường | Vy    | 07/09/2008 | 8/2 |         |
| 22  | 382 | Trương Cát Tường   | Vy    | 24/03/2008 | 8/3 |         |
| 23  | 383 | Nguyễn Lê Tường    | Vy    | 29/08/2008 | 8/7 |         |
| 24  | 384 | Nguyễn Như         | Ý     | 03/02/2008 | 8/2 |         |
| 25  | 385 | Phan Nguyễn Như    | Ý     | 27/12/2008 | 8/3 |         |
| 26  | 386 | Nguyễn Thảo Như    | Ý     | 13/09/2008 | 8/9 |         |
| 27  | 387 | Đỗ Thị Ngọc        | Yến   | 08/05/2008 | 8/9 |         |
| 28  | 388 | Trần Đại           | Hải   | 10/04/2008 | 8/1 |         |
| 29  | 389 | Diệp Thảo          | My    | 06/12/2008 | 8/6 |         |
| 30  | 390 | Nguyễn Hoàng       | Thông | 08/08/2008 | 8/6 |         |

Danh sách này có 30 học sinh